

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Luật học Chuyên ngành: Luật kinh tế

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

**1. Họ và tên người đăng ký:** CAO NHẤT LINH

**2. Ngày tháng năm sinh:** 01/01/1976; Nam ;  Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh. ; Tôn giáo: Không

**3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:**

**4. Quê quán** (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Loan Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

**5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú** (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số 211, Đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

**6. Địa chỉ liên hệ** (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Cao Nhất Linh, Khoa Luật - Trường Đại học Cần Thơ, Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

- Điện thoại nhà riêng: 0856363360; Điện thoại di động: 0918363360; E-mail: nhatlinh@ctu.edu.vn

**7. Quá trình công tác** (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 01/2001 đến 12/2007: Giảng viên, Khoa Luật - Trường Đại học Cần Thơ

- Từ 12/2007 đến 6/2012: Giảng viên, Phó Trưởng Bộ môn, Khoa Luật - Trường Đại học Cần Thơ

- Từ 6/2012 đến 2/2023: Giảng viên, Trưởng Bộ môn, Khoa Luật - Trường Đại học Cần Thơ

- Từ 2/2023 đến nay: Giảng viên, Phó Trưởng Khoa, Khoa Luật - Trường Đại học Cần Thơ

- Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng Khoa Luật; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa Luật.
- Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Luật - Trường Đại học Cần Thơ
- Địa chỉ cơ quan: Khu II, Đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
- Điện thoại cơ quan: 0292 3 832 569

#### **8. Đã nghỉ hưu từ tháng...năm:**

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

#### **9. Trình độ đào tạo:**

- Được cấp bằng Đại học ngày 16 tháng 3 năm 2000; số văn bằng: 15647; ngành: Luật học, chuyên ngành: Luật quốc tế Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh.
- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 09 tháng 11 năm 2006; số văn bằng: TOULI 6030241; ngành: Luật; chuyên ngành: Luật hợp tác kinh tế; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Toulouse 1, Cộng hòa Pháp.
- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 05 tháng 9 năm 2012; số văn bằng: NANTES 9418466; ngành: Luật; chuyên ngành: Luật tư và Khoa học hình sự; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Nantes, Cộng hòa Pháp.

#### **10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS:**

#### **11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở:**

Trường Đại học Cần Thơ, Hội đồng 2

#### **12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành:**

Luật học

#### **13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**

- Pháp luật về đầu tư và các tổ chức kinh tế.
- Pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại và phá sản.

#### **14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đã hướng dẫn 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS
- Đã hướng dẫn 08 HVCH bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ
- Đã hoàn thành 02 đề tài NCKH từ cấp cơ sở
- Đã công bố 29 bài báo khoa học và báo cáo khoa học đăng trên các tạp chí uy tín và kỷ yếu khoa học quốc tế uy tín, trong đó có 03 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục WoS, Scopus.
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích.

- Số lượng sách đã xuất bản: 02
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

**15. Khen thưởng** (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

03 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác các năm học 2011-2012 và 2012-2013; 2014-2015 và 2015-2016; 2019-2020 và 2020-2021

**16. Kỷ luật** (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): 0

**B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

**1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:**

*Đáp ứng các tiêu chuẩn đối với nhà giáo được quy định tại Điều 67 Luật Giáo dục 2019, bao gồm:*

- Có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt;
- Đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm;
- Có kỹ năng cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;
- Bảo đảm sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp.

*Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trong khuôn khổ các nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định tại Điều 69 Luật giáo dục 2019, cụ thể là:*

- Giảng dạy, giáo dục theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục.
- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, điều lệ nhà trường, quy tắc ứng xử của nhà giáo.
- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng, đối xử công bằng với người học; bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học.
- Học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học.

Việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được minh chứng bằng kết quả đánh giá hằng năm được tiến hành bởi Trường Đại học Cần Thơ, nơi ứng viên đang công tác.

**2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:**

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 20 năm
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018-2019	-	-	-	04	135	382,5	517,5/585,5/216
2	2019-2020	-	-	-	04	180	292,5	472,5/540,5/216

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
3	2020-2021	-	-	02	06	135	225	360/532/216
<b>03 năm học cuối</b>								
4	2021-2022	-	-	02	06	0	225	225/397/216
5	2022-2023	-	-	02	04	75	360	435/573/216
6	2023-2024	-	-	02	04	180	427,5	607,5/745,5/216

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH  tại nước: Pháp, Năm 2011

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Pháp

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Tp.HCM liên kết với Trường Đại học Paris – Panthéon – Assas (Pháp)

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

#### 3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng B tiếng Anh (năm 2000)

#### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/B SNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
01	Lê Thị Ngọc Diễm		X	X		12/2/2020 đến 27/10/2020	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2020/ Quyết định số: 5016/QĐ- ĐHCT, ngày 31/12/2020
02	Phạm Thị Hồng Ngọc		X	X		12/2/2020 đến 27/11/2020	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2020/ Quyết định số: 5016/QĐ- ĐHCT, ngày 31/12/2020
03	Nguyễn Hoàng Trung Quân		X	X		22/2/2021 đến 22/10/2021	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2021/ Quyết định số:6025/QĐ- ĐHCT, ngày 31/12/2021
04	Phạm Hồng Phúc		X	X		22/2/2021 đến 17/9/2021	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2021/ Quyết định số: 6025/QĐ- ĐHCT ngày 31/12/2021
05	Phan Văn Nam		X	X		20/1/2022 đến 22/10/2022	Trường Đại học Cần Thơ	30/12/2022/ Quyết định số: 7294/QĐ- ĐHCT ngày 30/12/2022
06	Lê Thị Thúy Hằng		X	X		20/1/2022 đến 30/12/2022	Trường Đại học Cần Thơ	14/4/2023/ Quyết định số: 1514/QĐ- ĐHCT, ngày 14/4/2023
07	Nguyễn Văn Phi		X	X		01/02/2023 đến 30/8/2023	Trường Đại học Cần Thơ	10/10/2023 Quyết định số: 5211/QĐ- ĐHCT, ngày 10/10/2023
08	Dương Minh Út		X	X		01/02/2023 đến 14/2/2024	Trường Đại học Cần Thơ	11/4/2024 Quyết định số: 1204/QĐ- ĐHCT, ngày 11/4/2024

## 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>I</b>	<b>Trước khi được công nhận TS</b>						
<b>II</b>	<b>Sau khi được công nhận TS</b>						
01	Pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai ở Việt Nam	TK	NXB Đại học Cần Thơ, năm 2016	11		186 - 206	Giấy xác nhận số: 2216/GXN – ĐHCT, ngày 20/6/2024
02	Luật kinh tế	TK	NXB Giáo Dục Việt Nam, năm 2021	07	Chủ biên	277 - 346	Giấy xác nhận số: 2215/GXN – ĐHCT, ngày 20/6/2024

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0

### Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

## 6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
<b>I</b>	<b>Trước khi được công nhận TS</b>				
<b>II</b>	<b>Sau khi được công nhận TS</b>				
01	Hoàn thiện pháp luật nhằm thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	CN	T2019-37	6/2019 –5/2020	29/5/2020/Tốt
02	Người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế	CN	T2022-53	5/2022-11/2022	28/11/2022/Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

**7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):**

**7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:**

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>I</b>	<b>Trước khi được công nhận tiến sĩ</b>							
01	Bổ sung tình huống xác lập quốc tịch của trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp/ 2005 chưa có ISSN			Số 11 (63), 1- 4	11/2005
02	Một số điểm mới trong việc tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài tại Việt Nam	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp/ 2008 chưa có ISSN			Số 6 (122), 50-52	5/2008
03	Tính nhân đạo của Luật quốc tịch Việt Nam	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp/ 2008 chưa có ISSN			Số 7 (123), 39-41	5/2008
04	Cần hoàn thiện thêm Dự thảo Luật quốc tịch Việt Nam (sửa đổi)	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp/ 2008 chưa có ISSN			Số 10 (126), 30-38	7/2008
05	Le Code du travail vietnamien : Évolution et application	1	X	Dixième anniversaire du Code du travail cambodgien/ Edition Funan ISBN:97899950-57-23-7			85-89	11/2008
06	Bảo vệ quyền và lợi ích của người lao động nước ngoài tại Việt Nam	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp/ 2009 chưa có ISSN			Số 5 (142), 23-29	3/2009

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
07	Quyền sở hữu nhà tại Việt Nam của người Việt Nam định cư ở nước ngoài	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp/ 2009 chưa có ISSN			Số 7 (114), 43-47	4/2009
08	Về Giấy phép lao động của người nước ngoài tại Việt Nam	1	X	Tạp chí Nhà nước và pháp luật /ISSN: 0866 -7446			Số 2 (250), 26-34	2/2009
09	Quyền thành lập, tham gia công đoàn trong luật quốc tế và luật Việt Nam	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp /ISSN: 1859-2953			Số 5 (166), 37-47	3/2010
<b>II</b>	<b>Sau khi được công nhận tiến sĩ</b>							
10	Tạm đình chỉ, đình chỉ thực hiện hợp đồng trong thủ tục phá sản - Bất cập và hướng hoàn thiện	1	X	Tạp chí Tòa án nhân dân /ISSN: 1859-4875			Số 24 (kỳ II), 8-15	12/2018
11	Quyền của bị đơn trong thủ tục hòa giải tranh chấp kinh doanh, thương mại	2	X	Tạp chí Công thương /ISSN: 0866-7756			Số 8, 29-34	5/2019
12	Quy định về tăng vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên - Bất cập và hướng hoàn thiện	2	X	Tạp chí Công thương /ISSN: 0866-7756			Số 11, 30-34	6/2019
13	Kiến nghị hoàn thiện quy định về đảm bảo đầu tư nhằm thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	1	X	Tạp chí Công thương /ISSN: 0866-7756			Số 6, 35-39	4/2020



TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
14	Một số điều kiện đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp vào tổ chức kinh tế	1	X	Tạp chí Công thương /ISSN: 0866-7756			Số 9, 14-19	5/2020
15	Vướng mắc trong tố tụng dân sự khi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chết hoặc mất tích	1	X	Tạp chí Tòa án nhân dân /ISSN: 1859-4875			Số 11, 30-35	6/2022
16	Quyền yêu cầu thi hành án phần bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.	2		Tạp chí Luật học /ISSN: 0868-3522			Số 6 (265), 33-41	6/2022
17	Áp dụng luật doanh nghiệp Việt Nam trong mối quan hệ với Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự - Применение закона Вьетнама о предприятиях в отношении к уголовному и уголовно-процессуальному кодексу	1	X	Kỷ yếu khoa học: Hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực tư pháp hình sự: lý luận và thực tiễn – Совершенство законодательной и правоприменительной практики в сфере уголовно-правовых наук			106-133	12/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				<p>в современных условиях: дискуссионные вопросы</p> <p>/ISBN 978-5-7679-5113-0</p> <p>NXB Đại học Tổng hợp quốc gia Tula – Liên bang Nga (Тула Издательство ТулГУ)</p>				
18	Phân định thẩm quyền giữa trọng tài và tòa án trong giải quyết tranh chấp và áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời	1	X	<p>Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam</p> <p>/ISSN: 1859-3879</p>			Số 10 (158), 14-25	10/2022
19	Vấn đề ủy quyền trong quản lý doanh nghiệp của người đại diện theo pháp luật: Bất cập và kiến nghị hoàn thiện	1	X	<p>Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội</p> <p>/ISSN: 0866-756X</p>			Số 3 (118), 73-80	3/2023
20	Kiến nghị hoàn thiện quy định về người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã trong Dự thảo Luật Hợp tác xã (sửa đổi).	1	X	<p>Tạp chí Giáo dục và xã hội</p> <p>/ISSN: 1859-3917</p>			Số đặc biệt, Tháng 4 (kỳ 2), 263-267	4/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
21	So sánh Luật Phá sản trong mối quan hệ với các văn bản quy phạm pháp luật khác - Một số bất cập và kiến nghị hoàn thiện	1	X	Tạp chí Tòa án nhân dân /ISSN: 1859-4875			Số 10, 9-14	5/2023
22	Hoàn thiện quy định về thành viên của các tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân	1	X	Tạp chí Luật học /ISSN: 0868-3522			Số 6 (277) 82-91	6/2023
23	Determination of the Legal Representative of Vietnamese Enterprises in Enterprise - Related Disputes Inadequacies and Recommendations for Improvement	1	X	Russian Law Journal /ISSN: 2312-3605	SJR Q.4		Volume XI Issue 3, 882-889	6/2023
24	Some inadequacies of the Judicial Record Card in the establishment and management of enterprises and improvement recommendations	1	X	Journal of Namibian Studies /ISSN: 2197-5523 (online)	Scopus 2017- 2023		Vol.34, S2, 958-969	6/2023
25	Shortcomings in Vietnamese Law on General Partners and Recommendations for Improvement	1	X	Journal of Law and Social Deviance /ISSN: 2164-4721	WoS (ISI)		Vol.27, 101-138	4/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				2165-5219				
26	Provisions on investment registration certificates upon establishment of enterprises and cooperatives in Vietnam – Shortcomings and recommendations for improvement	1	X	Jurnal Cita Hukum (Indonesian Law Journal) /ISSN: 2356-1440 2502-230X	WoS (ISI)		Vol.12, No.1, 109-125	4/2024
27	Hoàn thiện một số quy định pháp luật liên quan đến nhà đầu tư là công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài	1	X	Tạp chí Dân chủ & Pháp luật /ISSN: 9866-7535			Số 403, 24-29	4/2024
28	Điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh lưu trú - Bất cập và kiến nghị hoàn thiện	2	X	Tạp chí Tòa án nhân dân /ISSN: 1859-4875			Số 9, 1-9	5/2024
29	Vietnam's Law on persons with rights and obligations to file for commencing bankruptcy procedures: inadequacies and recommendations from other countries' experience	1	X	Revista Brasileira De Direito /ISSN: 2238-0604	WoS (ISI)		Vol.19, No.3 1-19	6/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 03 bài

**7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố** (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg): 0

**7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:** 0

**7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:** 0

**8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:**

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
01	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật (7380101), chuyên ngành Luật hành chính, Luật thương mại và Luật tư pháp	Tham gia	Quyết định số: 4235/QĐ-ĐHCT, ngày 26/9/2018 Về việc thành lập Tổ thư ký và các Tổ Điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ đại học	- Hội đồng khoa (Biên bản số: 01/BB-KL, ngày 28/11/2018, Biên bản họp Hội đồng Khoa về việc điều chỉnh Chương trình đào tạo) - Hội đồng Khoa học và đào tạo (Biên bản họp thẩm định điều chỉnh chương trình đào tạo tiểu ban chuyên môn: Kinh tế, Luật và khoa học chính trị, ngày 03/1/2019)	Quyết định số:3019/QĐ-ĐHCT, ngày 31/7/2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học	
02	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành	Tham gia	Quyết định số:5169/QĐ-ĐHCT, ngày 29/11/2021 về việc thành lập	Hội đồng thẩm định: - Quyết định số 186/QĐ-ĐHCT,	- Quyết định số 889/QĐ-ĐHCT, ngày 31/3/2022 về việc ban hành	

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
	Luật kinh tế định hướng nghiên cứu (8380107)		Hội đồng xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế	ngày 02/2022 về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế) - Biên bản họp thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu, ngành Luật kinh tế, ngày 14/2/2022	chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ - Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu, ngành Luật kinh tế (Ban hành kèm theo Quyết định số 889/QĐ-ĐHCT)	
03	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế định hướng ứng dụng (8380107)	Tham gia	Quyết định số:5169/QĐ-ĐHCT, ngày 29/11/2021 về việc thành lập Hội đồng xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế	Hội đồng thẩm định: - Quyết định số 186/QĐ-ĐHCT, ngày 02/2022 về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế) - Biên bản họp thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng, ngành Luật kinh tế, ngày 14/2/2022	- Quyết định số 889/QĐ-ĐHCT, ngày 31/3/2022 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ - Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng, ngành Luật kinh tế (Ban hành kèm theo Quyết định số 889/QĐ-ĐHCT)	
04	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành	Tham gia	- Quyết định số 258/QĐ-ĐHCT, ngày 03/02/2023 Về việc thành lập Hội đồng	- Hội đồng thẩm định (Quyết định số 837/QĐ-ĐHCT, ngày 03/3/3023 Về	- Quyết định số 802/QĐ-ĐHCT ngày 02/3/2023 về việc ban hành	

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
	Luật kinh tế (3780107)		xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học ngành Luật kinh tế, mã ngành 7380107 - Quyết định số 259/QĐ-ĐHCT, ngày 03/2/2023 Về việc thành lập Hội đồng xây dựng Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật Kinh tế, mã ngành 7380107	việc thành lập Hội đồng thẩm định đề án mở ngành trình độ đại học ngành Luật kinh tế, mã ngành 7380107 - Hội đồng thẩm định (Quyết định số 546/QĐ/ĐHCT, ngày 17/2/2023 về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật Kinh tế, mã ngành 7380107	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật kinh tế, mã ngành 6380107 - Quyết định số: 1299/QĐ-ĐHCT, ngày 31/3/2023 Về việc mở ngành đào tạo và chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học của Trường Đại học Cần Thơ	

**9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:**

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ;  04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

### **C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 29 tháng 6 năm 2024

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Cao Nhất Linh**